

Số: **1715** /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày **02** tháng 11 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Dự toán chi ngân sách vốn viện trợ năm 2010
Dự án “Tăng cường thể chế Trung tâm Tư vấn PIM và Hỗ trợ triển
khai quản lý khai thác công trình Thủy lợi có sự tham gia của người dân
ở Sơn La và Ninh Thuận” do Cơ quan Phát triển Pháp tài trợ**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP, ngày 03/01/2008 của Chính phủ, qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ, ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA);

Căn cứ Thông tư số 82/2007/TT-BTC, ngày 12/7/2007 của Bộ Tài chính, hướng dẫn chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ các quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quyết định số 3130/QĐ-BNN-HTQT, ngày 24/10/2006, phê duyệt “Tăng cường thể chế Trung tâm Tư vấn PIM và Hỗ trợ triển khai quản lý khai thác công trình Thủy lợi có sự tham gia của người dân ở Sơn La và Ninh Thuận” do Cơ quan Phát triển Pháp tài trợ;

Căn cứ Thỏa ước tài trợ số CVN 2010/1E, ngày 24/5/2007 được ký kết giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Cơ quan Phát triển Pháp (AFD);

Căn cứ Công thư số D477, ngày 30/8/2010 của Nhà tài trợ không phân bác đối với kế hoạch sử dụng vốn viện trợ từ nguồn của AFD.

Xét đề nghị của Trung tâm Tư vấn PIM tại Công văn số 94/TT-TTPIM, ngày 20/10/2010, về việc xin phê duyệt Dự toán vốn viện trợ năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự toán chi ngân sách năm 2010 cho Dự án “Tăng cường thể chế Trung tâm Tư vấn PIM và Hỗ trợ triển khai quản lý khai thác công trình Thủy lợi có sự tham gia của người dân ở Sơn La và Ninh Thuận”, nội dung cụ thể như sau:

Chủ khoản viện trợ: Trung tâm Tư vấn PIM

Dự toán chi: 523.370 Euro (Năm trăm, hai ba ngàn, ba trăm bảy mươi Euro).

Nguồn vốn: viện trợ không hoàn lại của AFD.

Nhà tài trợ: Cơ quan Phát triển Pháp (AFD).

(Chi tiết Dự toán theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Căn cứ vào Dự toán chi viện trợ được giao, Giám đốc Trung tâm Tư vấn PIM, Giám đốc Dự án có trách nhiệm:

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện các nội dung hoạt động của Dự án đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý tài chính vốn viện trợ không hoàn lại thuộc nguồn thu của ngân sách nhà nước;

- Tổ chức lựa chọn chuyên gia tư vấn và mua sắm trang thiết bị, tài sản phục vụ hoạt động của Tiểu hợp phần theo quy định tại Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời đảm bảo tuân thủ nội dung văn kiện dự án đã cam kết, thoả thuận ký với Nhà tài trợ.

- Phê duyệt dự toán chi tiết đối với toàn bộ các hạng mục, nội dung hoạt động của Dự án trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đối với hạng mục chi nghiên cứu bổ sung (90.000 Euro), thực hiện theo đúng quy định về quản lý tài chính các đề tài, dự án khoa học công nghệ của Nhà nước và của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đối với hạng mục chi phí tham quan nước ngoài (50.000 Euro), thực hiện lập, phê duyệt dự toán và quyết toán theo đúng quy định tại Thông tư số 91/2005/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Tài chính, Kế hoạch, Hợp tác Quốc tế, Viện trưởng Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, Giám đốc Trung tâm Tư vấn PIM, Giám đốc Dự án nêu trên và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

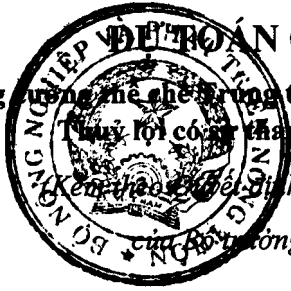
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Hứa Đức Nhị (b/c);
- Vụ HTQT, Cục QLXDCT;
- Viện KHTL Việt Nam;
- Lưu VT, Vụ TC.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Hà



ĐỀ TOÁN CHI VỐN VIỆN TRỢ NĂM 2010

Dự án: "Tăng cường chế độ tư vấn PIM và hỗ trợ triển khai quản lý khai thác công trình thủy lợi có sự tham gia của người dân ở Sơn La và Ninh Thuận"

Kế hoạch chi tiết số: 1715 /QĐ-BNN-TC, ngày 02/11/2010

của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	NỘI DUNG	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Euro)	Thành tiền (Euro)
A	Hỗ trợ kỹ thuật				267.595
	Hợp đồng và phụ lục điều chỉnh hợp đồng dịch vụ tư vấn quốc tế				267.595
B	Nhân sự, chi phí hoạt động				56.055
I	Nhân sự				26.460
1	Phụ cấp cho Ban quản lý dự án				14.040
1.1	Giám đốc dự án	Tháng	12	350	4.200
1.2	Cán bộ điều phối dự án	Tháng	12	350	4.200
1.3	Cán bộ dự án	Tháng	12	270	3.240
1.4	Quản lý văn phòng kiêm kế toán	Tháng	12	200	2.400
2	Phụ cấp cho cán bộ hỗ trợ kỹ thuật (25 euros/ ngày x 200 ngày)	Ngày	200	25	5.000
3	Lương lái xe dự án	Tháng	12	130	1.560
4	Hợp đồng chuyên gia ngắn hạn về xã hội (Phần còn lại của hợp đồng 2009)				3.060
5	Lương chuyên gia phân tích tài chính tổ chức hợp tác dùng nước ngắn hạn	Tháng	2	1.400	2.800
II	Chi phí hoạt động				29.595
1	Vật tư văn phòng	Tháng	12	220	2.640
2	Thông tin liên lạc	Tháng	12	150	1.800
3	Tiền xăng xe đi lại của dự án	Tháng	12	87	1.044
4	Tiền công tác phí				5.800
4.1	Tiền công tác phí cho BQL dự án (1 người x 10 ngày/tháng x 12 tháng + 2 người x 5 ngày/tháng x 5 tháng)	Ngày	170	20	3.400
4.2	Tiền công tác phí cho cán bộ CPIM tham gia (2 người x 10 ngày/tháng x 6 tháng)	Ngày	120	20	2.400
5	Tiền vé máy bay cho BQL và cán bộ hỗ trợ kỹ thuật (1 người x 12 chuyến + 2 người x 5 chuyến + 2 người x 6 chuyến)	Chuyến	34	180	6.120
6	Thuê xe cho Ban Quản lý dự án và cán bộ hỗ trợ kỹ thuật đi lại trong vùng dự án Ninh Thuận	Ngày	65	40	2.600
7	Chi phí cho chuyên gia trong nước và phiên dịch (trước khi chuyển hợp đồng sang BRL)				9.591
7.1	Lương				6.129
	Lương chuyên gia tư vấn thể chế và PIM	Tháng	1	1.100	1.100
	Lương chuyên gia tư vấn quản lý thủy nông và tài chính	Tháng	3,75	1.017	3.814
	Lương phiên dịch	Tháng	2,43	500	1.215
7.2	Phụ cấp công tác				852
	- Tiền công tác phí cho phiên dịch	Ngày	7	14	98

Handwritten signature

STT	NỘI DUNG	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (Euro)	Thành tiền (Euro)
	- Tiền công tác phí cho chuyên gia tư vấn thể chế và PIM, chuyên gia tư vấn quản lý thủy nông và tài chính	Ngày	11	14	154
	- Tiền công tác phí cho chuyên gia phân tích tài chính ngắn hạn	Ngày	30	20	600
7.3	Chi phí đi lại của đội tư vấn				2.610
	Vé máy bay đội tư vấn (3 người x 1 chuyến)	Chuyến	3	150	450
	Vé máy bay cho chuyên gia ngắn hạn (1 người x 2 chuyến)	Chuyến	2	180	360
	Thuê xe cho chuyên gia đi lại trong vùng dự án (Ninh Thuận)	Ngày	45	40	1.800
B	Hội thảo, nghiên cứu, đào tạo tập huấn				188.800
I	Nghiên cứu bổ sung (Hỗ trợ điều tra đánh giá việc thực hiện lộ trình PIM ở các địa phương; Chuyển giao quản lý tưới: Các yếu tố cản trở và thúc đẩy chuyển giao thành công ở Việt Nam; Nghiên cứu xây dựng các chỉ tiêu giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức PIM; Nghiên cứu đề xuất cơ chế quản lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nước mặt ruộng; Vấn đề tài chính và chính sách hỗ trợ phát triển các tổ chức quản lý thủy nông của nông dân)				90.000
II	Hội thảo, đào tạo				88.800
1	Chi phí tổ chức hội thảo cấp quốc gia (2 cuộc x 10.000 euros/cuộc)	Cuộc	2	10.000	20.000
2	Chi phí tổ chức hội thảo tại địa phương (3 cuộc x 5.000 euros/cuộc)	Cuộc	3	5.000	15.000
3	Chi phí tham quan học tập tại Đá Bàn - Khánh Hoà	Chuyến	1	3.800	3.800
4	Chi phí tham quan nước ngoài	Chuyến	1	50.000	50.000
III	Soạn thảo tài liệu hướng dẫn thực hiện PIM				10.000
C	Theo dõi, đánh giá				10.920
I	Theo dõi đánh giá của cơ quan chủ quản				3.720
1	Vé máy bay (3 người x 3 đợt/năm)	Chuyến	9	180	1.620
2	Thuê ô tô đi lại tại Ninh Thuận	Ngày	21	40	840
3	Phụ cấp công tác (3 người x 3 đợt/năm x 7 ngày/đợt)	Ngày	63	20	1.260
II	Gói thầu Giám sát đánh giá dự án (trọn gói, tuyển dụng chuyên gia tư vấn độc lập)			4.200	4.200
III	Gói thầu Kiểm toán (trọn gói, chỉ định thầu)			3.000	3.000
	Tổng cộng				523.370

Số tiền bằng chữ: Năm trăm, hai mươi ba nghìn, ba trăm bảy mươi euro.

M. M. M.